

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

1.1. Mục tiêu dự án:

- Xây dựng mới khối nhà bán trú nhằm đáp ứng nhu cầu chỗ ở, sinh hoạt cho học sinh ở xa, đặc biệt là học sinh là con em đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã Đắk Ô.

- Hoàn thiện và nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất, cải tạo- sửa chữa các hạng mục phụ trợ nhằm đảm bảo điều kiện dạy và học theo tiêu chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục tại Trường THCS Đắk Ô.

- Tạo lập môi trường giáo dục an toàn, vệ sinh, ổn định, giảm thiểu nguy cơ mất an toàn, giúp học sinh yên tâm học tập lâu dài.

- Góp phần thực hiện mục tiêu của địa phương về phổ cập giáo dục, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Phù hợp với chủ trương đầu tư phát triển giáo dục- đào tạo trên địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào.

1.2. Quy mô công trình:

a) Khối nhà bán trú+ Nhà bếp, nhà ăn

- Quy mô 03 tầng, diện tích xây dựng khoảng 423,99m², tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 1.271,97m²; chiều cao công trình 13,60m so với mặt sân bê tông.

- Quy mô 03 tầng (01 trệt 02 lầu), diện tích xây dựng khoảng 423,99m², tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 1.271,97m²; chiều cao công trình: +13,60m (so với mặt sân bê tông).

- Giải pháp kiến trúc:

+ Tường xây gạch không nung vữa xi măng mác 75, trát vữa xi măng mác 75, bả bằng bột bả, sơn nước hoàn thiện 01 lớp lót 02 lớp phủ.

+ Nền lát gạch ceramic; trần bê tông: trát vữa xi măng mác 75, bả bằng bột bả, sơn nước hoàn thiện 01 lớp lót 02 lớp phủ; trần nhà vệ sinh: trần nhựa khung xương.

+ Hệ thống cửa đi, cửa sổ, vách kính bằng nhôm kính.

+ Mái lợp tôn trên hệ đỡ xà gồ thép hộp.

- Giải pháp kết cấu chính: móng, cột, đà kiềng, dầm, sàn, cầu thang, lanh tô, ô văng, sê nô bằng bê tông cốt thép, xà gồ bằng thép hộp.

b) Hạng mục phụ trợ

- Sửa chữa công- hàng rào mặt tiền:

+ Cổng chính- phụ: vệ sinh đá ốp cột cổng; tường cánh: cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn nước hoàn thiện 01 lớp lót 02 lớp phủ; cánh cổng: cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn hoàn thiện bằng sơn sắt thép.

+ Hàng rào xây gạch kết hợp song sắt: cột rào: cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn nước hoàn thiện 01 lớp lót 02 lớp phủ; song sắt: cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn hoàn thiện bằng sơn sắt thép.

- Giếng khoan: khoan 01 giếng khoan có đường kính 190mm, độ sâu khoảng 120m; thành giếng sử dụng ống chống uPVC D168, ống lọc uPVC D130mm; ống đẩy HDPE D25mm đặt theo chiều sâu giếng khoan bơm nước từ máy bơm hoá tiễn lên bồn nước; máy bơm hoá tiễn 4HP 3 pha, cột áp tối đa H=55-163m, công suất 10-12m³/h và các vật tư phụ hoàn thiện đính kèm.

c) Mua sắm trang thiết bị: bàn- ghế học sinh; giường ngủ; thiết bị phục vụ nhà ăn, nhà bếp..

1.3. Nội dung của gói thầu:

- Gói thầu: Thi công xây dựng+thiết bị.
- Công trình: Sửa chữa, cải tạo nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trường THCS Đắk Ô.
- Chủ đầu tư: UBND xã Đắk Ô
- Địa điểm xây dựng: Trường THCS Đắk Ô, Xã Đắk Ô, tỉnh Đồng Nai.
- Loại công trình: Công trình dân dụng.
- Nhóm dự án: Nhóm C.
- Cấp công trình: Cấp III.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2025.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (Lựa chọn nhà thầu qua mạng).

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;

2. Thời hạn hoàn thành: 120 ngày (Bao gồm cả ngày nghỉ, lễ)

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Thời gian thực hiện hợp đồng từ ngày khởi công đến ngày hoàn thành công trình tối đa là 120 ngày (Tính cả ngày nghỉ, lễ).

Nhà thầu cần lập tiến độ thi công dự thầu đảm bảo thể hiện được tiến độ thi công tổng thể cho từng hạng mục công trình và tiến độ thi công chi tiết cho từng đoạn hay từng hạng mục công việc phù hợp với tổng mức thời gian dự kiến thi công.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật:

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

- Nhà thầu tuân thủ các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật (đính kèm bảng tiêu chuẩn thi công, nghiệm thu công trình cùng E-HSDT).

- Nguyên tắc: Toàn bộ quá trình thi công, nghiệm thu công trình của Nhà thầu tuyệt đối phải tuân thủ các chỉ dẫn, yêu cầu của thuyết minh thiết kế, hồ sơ thiết kế của công trình, chỉ dẫn kỹ thuật của dự án. Bên cạnh đó, Nhà thầu phải tuân thủ các quy phạm pháp luật, quy chuẩn bắt buộc áp dụng, tiêu chuẩn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công bố, ban hành có liên quan tới một trong các yếu tố, công tác, hạng mục, công trình thuộc dự án. Phiên bản áp dụng là phiên bản mới nhất, còn hiệu lực tính đến thời điểm thi công, triển khai và nghiệm thu.

- Yêu cầu: Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải trình bày được các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm có liên quan tới thi công, nghiệm thu công trình, đó sẽ là một trong các cơ sở thi công nghiệm thu tuy nhiên không được trái với nguyên tắc nêu trên. Có bảng liệt kê các Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

- Tổ chức kỹ thuật thi công: Nhà thầu phải cử người có đủ năng lực và kinh nghiệm theo đề xuất trong E-HSDT thường xuyên có mặt tại công trường để quản lý và điều hành thi công công trình đúng yêu cầu kỹ thuật theo hồ sơ thiết kế và các quy trình, quy phạm hiện hành.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về kỹ thuật và giải pháp thi công của mình nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ và đúng đắn các yêu cầu kỹ thuật quy định và chỉ dẫn của cán bộ giám sát.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động của công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành công trình.

- Trong quá trình thi công nhà thầu phải thường xuyên theo dõi và kiểm tra chất lượng thi công. Tất cả các công tác theo dõi và kiểm tra chất lượng tại hiện trường của Nhà thầu phải ghi chép vào sổ nhật ký thi công. Đối với các tài liệu cơ bản, tài liệu thí nghiệm, biên bản nghiệm thu... Nhà thầu phải lập thành hồ sơ lưu giữ cả ở công trường lẫn văn phòng của Nhà thầu để cán bộ giám sát, Chủ đầu tư và bất kỳ người nào khác được Chủ đầu tư ủy quyền có thể tham khảo và xem xét vào bất kỳ thời gian nào.

- Cán bộ giám sát hoặc Chủ đầu tư có quyền yêu cầu Nhà thầu xử lý, phá bỏ hoặc thi công lại các hạng mục công việc mà kết quả kiểm tra cho thấy không đảm bảo chất lượng theo đúng các yêu cầu kỹ thuật quy định. Trong trường hợp như vậy Nhà thầu phải chịu mọi chi phí liên quan đến việc thi công lại, giám sát, thí nghiệm và các chi phí khác phát sinh từ việc thi công lại của Nhà thầu.

- Nhà thầu phải thi công, hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với điều kiện riêng của công trình và theo chỉ dẫn của cán bộ giám sát.

- Nếu chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận nhân viên của nhà thầu mà theo ý kiến của chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực thực hiện đúng nhiệm vụ thì nhà thầu không được phép cho người đó tiếp tục làm việc ở công trường và phải thay thế nhân sự càng sớm càng tốt.

- Nhà thầu phải báo cáo chi tiết bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

*** Yêu cầu chi tiết:**

- Thuyết minh biện pháp kỹ thuật thi công phải tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, tuân thủ quy chuẩn tiêu chuẩn hiện hành áp dụng thi công, nghiệm thu các công việc, hạng mục công trình, và toàn bộ công trình.

- Thuyết minh biện pháp kỹ thuật thi công của nhà thầu phải được căn cứ vào máy móc, thiết bị, công nghệ mà nhà thầu đang dự kiến áp dụng để thi công gói thầu; các tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công. Biện pháp kỹ thuật thi công phải chứng minh được giải pháp kỹ thuật theo đề xuất của nhà thầu phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và đảm bảo tính khả thi trong quá trình thực hiện, bảo đảm phù hợp với đặc điểm, tính chất, mức độ phức tạp của gói thầu. Tuyệt đối không được sử dụng các máy móc, thiết bị không đủ điều kiện hoạt động, vận hành theo quy định để dự kiến sử dụng để thi công cho công trình.

- Thiết bị thi công dự kiến để thi công công trình phải bảo đảm hoạt động tốt, an toàn, đáp ứng các điều kiện hoạt động, vận hành, lưu thông trên công trường.

- Thuyết minh biện pháp thi công phải bảo đảm chi tiết, phải cụ thể phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng hiện hành cho tất cả các hạng mục công việc, từng nhóm công việc có đặc điểm, tính chất kỹ thuật và trình tự thi công tương tự.

- Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được yêu cầu bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

+ Do lý do an ninh, an toàn, bảo vệ môi trường.

+ Do nguyên nhân thời tiết, khí hậu.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị:

3.1. Đối với vật tư, vật liệu xây dựng:

- Vật liệu phải đạt các yêu cầu chung theo các quy định hiện hành.
- Máy móc, thiết bị phải đạt tiêu chuẩn an toàn theo quy định.
- Đảm bảo chất lượng, chủng loại vật tư theo yêu cầu thiết kế, tất cả các vật tư đều được thông qua và được sự đồng ý của chủ đầu tư.
- Mọi vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, chủ đầu tư cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường.

BẢNG LIỆT KÊ CHI TIẾT CHUNG LOẠI VẬT LIỆU SỬ DỤNG THI CÔNG CÔNG TRÌNH

Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật liệu vật tư:

STT	Tên, nhãn hiệu vật tư	Xuất xứ	Quy cách, thông số kỹ thuật	Tiêu chuẩn
1	Bột bả			
2	Dung dịch chống thấm			
3	Đá granít tự nhiên			
4	Xi măng các loại			
5	Cát xây dựng			
6	Đá các loại			
7	Gạch xây dựng các loại			
8	Gạch lát, gạch ốp			
9	Sơn các loại			
10	Thép các loại			
11	Tôn			
12	Tấm nhựa			
13	Dây dẫn điện			
14	Các thiết bị nhà vệ sinh			
15	Ổng nước			
16	Các thiết bị điện khác như công tắc, aptomat...			
17	Các vật tư khác			

- Nhà thầu phải lập bảng kê vật liệu chính dự thầu đạt yêu cầu mẫu trên, lưu ý phải ghi rõ, tên thương hiệu cụ thể, xuất xứ cụ thể của 1 loại vật liệu, quy cách và thông số kỹ thuật của vật liệu đó và Tiêu chuẩn thí nghiệm, kiểm tra theo TCVN hiện hành, không được ghi nhiều loại hoặc ghi tương đương.

- Các vật liệu, vật tư, thiết bị không liệt kê trong bảng trên đây thực hiện theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

- Trong Hồ sơ dự thầu nhà thầu phải định rõ và đầy đủ chủng loại, nguồn gốc, của các vật liệu, vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình.

- Trong quá trình thi công, nhà thầu không được tùy tiện đưa các loại vật tư, thiết bị không đúng quy định hồ sơ thiết kế được duyệt, hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu,...

- Nhà thầu phải đảm bảo trung thực, chính xác trong việc thông tin về chất lượng vật tư của mình, phải đảm bảo vật tư lai lịch xuất xứ rõ ràng.

3.2. Đối với thiết bị:

STT	Tên thiết bị, quy cách, thông số kỹ thuật
I	PHÒNG NGỦ BÁN TRÚ
	Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất Giường 02 tầng: - Chất liệu: khung thép hộp 30x30mm, 25x50mm sơn tĩnh điện; giát giường bằng thép sơn tĩnh điện. - Giường có cọc màn và bàn viết gỗ Melamine, giường có thêm 02 hòm tôn đựng đồ đặt dưới gầm giường tầng 1. - Kích thước: + Chiều dài 19000mm. + Chiều rộng 850mm. + Chiều cao tổng thể 1650mm. + Chiều cao từ mặt đất lên giường tầng 1 350mm. + Chiều cao từ mặt đất lên giường tầng 2 1350mm. - Xuất xứ: Việt Nam. - Bảo hành: 12 tháng.
II	NHÀ BẾP
1	Bếp ga công nghiệp khè 2 lò: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất - Vật liệu: inox sus 304 dày 0,8 mm. - Kích thước: (0,81 x 1,3 x 0,7)m - Có hệ thống cấp xả nước, chân tăng giảm. - Xuất xứ: Việt Nam (gia công theo yêu cầu).

2	<p>Tủ com công nghiệp sử dụng điện: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện áp: 380V/220V. - Công suất: 9kW. - Chất liệu: inox 304 cao cấp. - Năng suất: tối đa 32kg gạo, 8 khay mỗi khay 4kg. - Kích thước: 71x66x127cm. Trọng lượng 50kg. - Nhiệt độ: 0-100°C. - Thời gian nấu chín: 45-60 phút. - Xuất xứ: Việt Nam.
3	<p>Máy tạo khí ozone công nghiệp 6 g/h bao gồm: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tủ ozone: Tủ sắt sơn tĩnh điện 220mm x 500mm x 600mm. - Điện cực ozone 6g/h (Đài Loan). - Quạt giải nhiệt. - Cột sấy khí. - Vật tư điện kèm theo: Công tắc, Đồng hồ đo Volt, bóng đèn báo, dây cáp điện, dây P.U,... - Công suất: 3-5m3/giờ. - Xuất xứ: Việt Nam.
4	<p>Máy xay thịt công nghiệp: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện áp: 220V/50Hz. - Công suất: 800W. - Năng suất thiết kế: 120kg/h. - Lưỡi dao đùn thịt: 6-8mm. - Trọng lượng: 20kg. - Kích thước: 470x320x460mm. - Chất liệu: inox 304. - Linh kiện: phễu đùn xúc xích, đĩa dao. - Xuất xứ: Việt Nam.
5	<p>Máy thái thịt tươi sống: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện áp: 220V/50Hz. - Công suất: 750W. - Độ dày lát cắt: 2,5-3-3,5-5mm- cố định. - Năng suất: 80kg/h. - Trọng lượng: 51kg. - Kích thước: 380x335x585mm. - Chất liệu: inox 304, thép không gỉ. - Xuất xứ: Việt Nam.

6	<p>Máy thái thịt chín: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công suất: 420W. - Điện áp: 220v/50Hz. - Kích thước: 520x400x440mm. - Chất liệu: nhôm cao cấp. - Động cơ loại bán tự động. - Bán kính dao: 30cm. - Độ dày lát cắt: 0-15mm. - Năng suất: 34040kg/h. - Trọng lượng: 23kg. - Xuất xứ: Việt Nam.
7	<p>Tủ đông: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mã sản phẩm: Sanaky inverter 485 lít VH-6699W3. - Dung tích tổng/ sử dụng: 650/485L. Ngăn mát 150L, ngăn đông 335L. - Số lượng cửa: 02. - Chất liệu vỏ: thép sơn tĩnh điện, cửa tủ: thép sơn tĩnh điện+ nhựa. Chất liệu lòng tủ: hợp kim nhôm sơn tĩnh điện. Chất liệu dàn lạnh: đồng. Loại gas: R600a. - Công nghệ làm lạnh trực tiếp. Nhiệt độ ngăn mát: 0- 10°C. - Công nghệ tiết kiệm điện: inverter. - Công suất: 146,3W. Điện áp: 220V/50Hz. - Trọng lượng sản phẩm: 70kg. Kích thước (cao x rộng x sâu): 89,4cm x 168,5cm x 77,7cm. - Tiện ích: có bánh xe di chuyển (04 bánh), có lỗ thoát nước, khoá an toàn, gio đưng đồ, nút điều chỉnh nhiệt độ bên ngoài tủ. - Hãng sản xuất: Sanaky hoặc tương đương, sản xuất tại Việt Nam.
8	<p>Bàn ăn học sinh (08 ghế đôn): Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước (dài x rộng x cao): 1800x700x750mm. - Chân bàn làm bằng inox hộp 30x30x0,8mm có đế cao su chống trượt. - Giá treo làm bằng inox hộp 25x25x1mm. - Mặt bàn làm bằng inox tấm dày 0,8mm, có thanh giằng tăng cứng mặt bàn. - Xuất xứ: Việt Nam (gia công theo yêu cầu).
9	<p>Bàn ăn học sinh (06 ghế đôn): Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước (dài x rộng x cao): 1350x700x750mm. - Chân bàn làm bằng inox hộp 30x30x0,8mm có đế cao su chống trượt. - Giá treo làm bằng inox hộp 25x25x1mm. - Mặt bàn làm bằng inox tấm dày 0,8mm, có thanh giằng tăng cứng mặt bàn. - Xuất xứ: Việt Nam (gia công theo yêu cầu).

10	<p>Ghế ăn học sinh (ghế đôn không tựa): Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: bàn ngồi đường kính 380mm, chiều cao từ mặt đất lên bàn ngồi 455mm. - Chân ghế ống inox D22mm dày 0,6mm, có đế cao su chống trượt. - Xuất xứ: Việt Nam (gia công theo yêu cầu).
11	<p>Bàn 1: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chức năng: thực phẩm chín, chia cơm- thức ăn. - Kích thước (dài x rộng x cao): 2500x1000x800mm. - Chân bàn làm bằng inox hộp 38x38x1,2mm; 06 chân, có đế cao su chống trượt. dày 0,8mm - Mặt bàn làm bằng inox dày 0,8mm, có thanh giằng tăng cứng mặt bàn. - Xuất xứ: Việt Nam (gia công theo yêu cầu).
12	<p>Bàn 2: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chức năng: để thực phẩm chế biến. - Kích thước (dài x rộng x cao): 2500x1000x800mm. - Chân bàn làm bằng inox hộp 38x38x1,2mm; 06 chân, có đế cao su chống trượt, độ dày inox 0,8mm - Mặt bàn làm bằng inox dày 0,8 mm, có thanh giằng tăng cứng mặt bàn. Tầng dưới có sàn nan làm bằng inox hộp 10x20x0,8mm. - Xuất xứ: Việt Nam (gia công theo yêu cầu).
13	<p>Bàn 3: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chức năng: để sơ chế thực phẩm. - Kích thước (dài x rộng x cao): 3000x1000x800mm. - Chân bàn làm bằng inox hộp 38x38x1,2mm; 06 chân, có đế cao su chống trượt. độ dày inox 0,8mm - Mặt bàn làm bằng inox dày 0,8 mm, có thanh giằng tăng cứng mặt bàn. Tầng dưới có sàn nan làm bằng inox hộp 10x20x0,8mm. - Xuất xứ: Việt Nam (gia công theo yêu cầu).
14	<p>Xe đẩy thức ăn inox 3 tầng: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt gửi đồ làm bằng inox 304, dày 0,8mm. - Khung và tay nắm làm bằng inox 304 D432mm. - Bánh xe không gây ồn, có khóa chống trượt - Kích thước (dài x rộng x cao): 900 x 500 x 1000mm. - Xuất xứ: Việt Nam.

15	<p>Tủ lưu mẫu: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất - Nhà sản xuất: Alaska hoặc tương đương. - Kích thước: 430x460x510mm. - Trọng lượng: 16,9kg. - Nhiệt độ: -2°C đến 12°C. - Công suất: 6,5kW/giờ. - Dung tích: 50 lít. - Xuất xứ: Việt Nam.</p>
16	<p>Bể tách mỡ: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất - Chất liệu inox 304, độ dày tấm 0,8-1mm, có nắp đậy kín ngăn mùi và côn trùng. - Kích thước (dài x rộng x sâu): 3300x500x500mm.</p>
17	<p>Bộ dao chế biến thực phẩm sống (5 dao) Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
18	<p>Thớt thái thực phẩm sống/ chín bằng gỗ nghiền 30cmx5cm độ dày 6cm Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
19	<p>Bộ dao chế biến thực phẩm chín (5 dao) Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
20	<p>Dao bào Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
21	<p>Chảo nhôm- 80cm Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
22	<p>Nồi canh nhôm- 100 lít Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
23	<p>Chảo không dính đường kính 30cm Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
24	<p>Thau rửa inox đường kính 80cm Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
25	<p>Thau rửa inox- 60 cm Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
26	<p>Rổ nhựa loại nhỏ vo gạo- 40cm Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
27	<p>Rổ nhựa rửa rau đường kính 50cm Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
28	<p>Sọt đựng khay cơm: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất - Chất liệu nhựa PP nguyên sinh. - Sọt hở, màu sắc: xanh lá, đỏ, cam, xanh dương,... - Kích thước (dài x rộng x cao): 61x42x39cm.</p>
29	<p>Chén inox cách nhiệt, đường kính 12cm Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
30	<p>Muỗng múc cơm inox Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>

31	<p>Khay Com inox 4 ngăn: Nhận hiệu: Nhà thầu đề xuất - Chất liệu: inox sus201 cao cấp. - Kích thước (rộng x dài x sâu): 240x310x30mm.</p>
32	<p>Nắp đậy khay com inox Nhận hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
33	<p>Muỗng ăn com inox Nhận hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
34	<p>Vợt inox đường kính 28cm Nhận hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
35	<p>Xưởng xúc inox Nhận hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
36	<p>Tủ đựng bát đĩa: Nhận hiệu: Nhà thầu đề xuất - Kích thước (cao x rộng x sâu): 1500x1200x450mm. - Toàn bộ khung tủ được làm bằng inox SUS 201 hộp 25x25mm, độ dày 0,7-0,8mm. - Tủ gồm 3 tầng để bát đĩa hoặc xoong nồi, dụng cụ nhà bếp. Các tầng được đan bằng inox ống 9,5 độ dày 0,6-0,8mm. Mặt hồi, mặt lưng và nóc của tủ được làm bằng inox 201 cuộn độ dày 0,6mm cắt gập bằng máy thủy lực đảm bảo độ chính xác. Cánh tủ được làm bằng mica 5mm có độ bền cao an toàn khi có va chạm mạnh. - Xuất xứ: Việt Nam (gia công theo yêu cầu).</p>
37	<p>Bồn rửa chén 1 ngăn lớn: Nhận hiệu: Nhà thầu đề xuất - Kích thước (dài x rộng x sâu): 1100x700x450mm. - Chất liệu: inox 304 chống gỉ sét, độ dày 1mm. - Ngăn rửa lớn, hàn kín, chống rò rỉ nước, kèm 01 vòi nước inox. - Xuất xứ: Việt Nam (gia công theo yêu cầu).</p>
38	<p>Đũa xới com inox Nhận hiệu: Nhà thầu đề xuất</p>
III	PHÒNG HỌC
1	<p>Bàn học sinh: Nhận hiệu: Nhà thầu đề xuất - Kích thước (dài x rộng x cao): 1200x450x800mm. - Chất liệu: khung bàn bằng thép hộp 25x50mm, 25x25mm sơn tĩnh điện. - Mặt bàn, học bàn để đồ bằng gỗ cao su dày 18mm, sơn phủ PU cao cấp, 2 bên có móc treo đồ. - Chân bàn có nút bọc cao su chống trượt, chống trầy xước nền nhà.</p>

2	<p>Ghế học sinh: Nhãn hiệu: Nhà thầu đề xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước (rộng x sâu x cao): 400x400x400mm. - Chất liệu: khung ghế bằng thép hộp 20x20mm sơn tĩnh điện. Chiều cao từ mặt đất lên lưng tựa 90cm. - Mặt bàn ngồi, tựa lưng bằng gỗ cao su dày 18m, sơn phủ PU cao cấp. - Chân ghế có nút bọc cao su chống trượt, chống trầy xước nền nhà.
---	--

- Nhà thầu phải lập bảng kê hàng hóa dự thầu đạt yêu cầu mẫu trên, lưu ý phải ghi rõ, tên nhãn hiệu cụ thể, xuất xứ cụ thể, không được ghi nhiều loại hoặc ghi tương đương.

- Trong bảng tóm tắt thông số kỹ thuật, thông số kỹ thuật của hàng hoá, tiêu chuẩn sản xuất, Nhà sản xuất được đưa ra dưới đây. Được hiểu rằng Nhà thầu có thể sử dụng bất kỳ sản phẩm, nhãn hiệu của bất cứ Nhà sản xuất nào, không bắt buộc Nhà thầu phải chọn đúng theo Nhà sản xuất trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây nhưng Nhà thầu phải chứng minh được rằng các đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng và chất lượng tương đương (bằng hoặc cao hơn) với yêu cầu chi tiết kỹ thuật đã nêu trong hồ sơ và đảm bảo phù hợp với Quy phạm, Tiêu chuẩn Nhà nước quy định hiện hành

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

- Nhà thầu phải tuân thủ trình tự thi công lắp đặt từng hạng mục công việc của công trình phù hợp với thiết kế Bản vẽ thi công, bảo đảm an toàn trong quá trình thi công xây dựng công trình.

- Trong bảng tiến độ thi công chi tiết do nhà thầu lập, phải bảo đảm trình tự thi công theo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

5. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ nhà thầu phải có thuyết minh:

- Nhà thầu phải có biện pháp phòng chống cháy nổ đối với kho bãi chứa vật tư, máy móc, thiết bị thi công. Cử cán bộ thường trực bảo đảm công tác an toàn, phòng chống cháy nổ. Bố trí các thiết bị chữa cháy như: thùng cát, bể nước cứu hỏa, máy bơm cứu hỏa, bình xịt khí CO₂,... có biển chỉ dẫn tiêu lệnh an toàn phòng cháy chữa cháy đặt ở những vị trí dễ nhìn thấy, dễ quan sát...

- Nhà thầu phải thuyết minh biện pháp hợp lý khả thi và phù hợp với pháp luật chuyên ngành các biện pháp phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công xây dựng công trình.

- Nhà thầu phải đề xuất phương án xử lý khi có xảy ra tình huống cháy nổ trên công trường.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật cùng các phí tổn về việc không đảm bảo an toàn, cháy nổ trên công trường.

6. Yêu cầu về vệ sinh môi trường nhà thầu phải có thuyết minh:

- Nhà thầu phải có thuyết minh đảm bảo vệ sinh môi trường trên công trường và trong công tác chuyên chở vật liệu đặc biệt là công tác xử lý rác thải và vận chuyển rác thải theo quy định.

- Đối với khu vực lán trại phải có hệ thống cấp, thoát nước sinh hoạt; hệ thống hầm tự hoại để xử lý các nước thải, chất thải sinh hoạt của công nhân thi công công trình.

- Đối với môi trường khu vực công trình thi công, phải có hệ thống tưới nước hạn chế khói bụi của phương tiện vận chuyển trên công trường.

- Đối với kho bãi chứa vật liệu: những vật liệu là chất lỏng, chất khí có ảnh hưởng nhiều đến môi trường xung quanh phải có biện pháp bảo vệ bảo đảm không gây ô nhiễm môi trường.

- Nhà thầu phải có thuyết minh biện pháp xử lý chất thải rắn phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình hợp lý, khả thi và đúng quy định của pháp luật về đảm bảo vệ sinh môi trường trong xây dựng.

- Nhà thầu phải thuyết minh biện pháp cụ thể, hợp lý khả thi hạn chế tiếng ồn trong thi công xây dựng công trình nhằm hạn chế thấp nhất ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

- Nhà thầu phải đảm bảo vệ sinh môi trường trên công trường và trong công tác chuyên chở vật liệu đặc biệt là công tác khai thác, vận chuyển vật liệu.

- Sau khi thi công hoàn thiện và trước khi nghiệm thu công trình, nhà thầu phải thu dọn, trả hiện trường mặt bằng và xử lý làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

7. Yêu cầu về an toàn lao động nhà thầu phải có thuyết minh:

Có biện pháp về an toàn lao động đảm bảo yêu cầu, cụ thể:

- Đối với công nhân trên công trường phải có trang bị bảo hộ lao động. Cán bộ công nhân trên công trường phải được tập huấn an toàn lao động.

- Đối với các công việc thi công trên cao phải có bảo hiểm an toàn lao động, phải có giàn giáo an toàn lao động.

- Đối với máy móc thiết bị thi công trên công trường phải có biện pháp bảo đảm an toàn máy móc, thiết bị...

- Nhà thầu phải thuyết minh Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị.

- Có thuyết minh biện pháp về an toàn lao động đảm bảo yêu cầu.

- Nhà thầu phải có rào chắn, đặt các biển báo hướng dẫn theo quy định.

- Trong quá trình thi công, đơn vị thi công phải tuân thủ tuyệt đối công tác an toàn lao động theo quy định hiện hành.

8. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

- Nhà thầu có thể thuê mướn nhân công, thiết bị tại địa phương trong quá trình thi công tuy nhiên nhà thầu phải có đội ngũ công nhân thường trực có tay nghề và lực lượng xe máy thiết bị cần thiết để đảm bảo tiến độ thi công.

- Máy móc thiết bị xây dựng công trình: Máy móc thiết bị thi công chủ yếu phải đáp ứng đủ số lượng, chủng loại, tính năng kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu tổ chức thi công công trình.

9. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

Nhà thầu phải có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục để đảm bảo tiến độ và tính hợp lý trong quá trình sử dụng nhân lực, vật lực trên công trường.

- Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật thi công tại Chương III.

10. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

- Nhà thầu thi công phải có bản thuyết minh các biện pháp bảo đảm chất lượng thi công và phương pháp kiểm tra chất lượng thi công cụ thể, rõ ràng.

- Quản lý chất lượng vật tư: Tiếp nhận, lưu kho, bảo quản.

- Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công.

- Bảo đảm công tác sửa chữa hư hỏng và bảo hành công trình khi hoàn thành.

- Có sơ đồ bố trí phòng, khu vực thí nghiệm phù hợp.

- Nhà thầu đảm bảo phải Báo cáo Chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng thi công xây lắp theo định kỳ.

11. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:

- Đối với các hạng mục công tác cần thử nghiệm trước khi đưa vào vận hành chính thức nhà thầu phải lập kế hoạch vận hành chạy thử tĩnh, đảm bảo an toàn trước khi đưa vào nghiệm thu bàn giao công trình.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1	BANVE	Hồ sơ TKBVTC- THCS Đắk Ô	2025